

Bản án số: 249/2024/HS-ST

Ngày: 16 - 9 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thúy Hoa – Cán bộ hưu trí.

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Phú Tuấn – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 264/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 1480/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Văn L**; giới tính: Nam; sinh ngày: 24/10/1985; sinh tại: Tỉnh Thanh Hóa; số CCCD: 03808501XXXX; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 36; Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Khu phố 3, phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông: Nguyễn Văn H, con bà: Trần Thị H1; có vợ: Trương Ngọc H3; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 10/7/2023, bị Công an phường Hiệp Thành, Quận 12 xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà qua mạng điện thoại thắng thua bằng tiền” theo Quyết định số 0011570/QĐ-XPHC.

Nhân thân: Tại Bản án số 156/2016/HSST ngày 20/10/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, đã đóng 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị bắt tạm giam từ ngày 13/3/2024 đến nay. (có mặt)

2. **Trần Văn Q;** giới tính: Nam; sinh ngày: 13/10/1990; sinh tại: Tỉnh Trà Vinh; số CCCD: 08409001XXXX; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Nhơn Hòa, xã Tân Hòa, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Trần Văn Th, con bà Nguyễn Thị H4; có vợ Trương Thúy Nh, có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 13/3/2024. (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Thanh V, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố 1, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Phương H5, sinh năm 1958; Địa chỉ: đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 01/2024, trong lúc đi bán hàng rong trước cổng Trường mầm non Hoa Thiên Lý tại địa chỉ số 37, đường Dương Thị Mười, Khu phố 7, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 thì Nguyễn Văn L xảy ra cự cãi với Nguyễn Thanh V do V nói L dựng xe chắn phần đường ra vào của Trường. Bực tức vì mâu thuẫn trên nên L nảy sinh ý định đánh V để dằn mặt. Sau đó, L gặp Trần Văn Q và kể lại chuyện mâu thuẫn với V cho Q nghe.

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 10/3/2024, Q đến khu vực Nhà thi đấu Quận 12 thì gặp L đang đứng bán hàng. Tại đây, L tiếp tục kể lại cho Q nghe việc L mâu thuẫn với V, đồng thời L rủ Q vào sáng ngày 11/3/2024 cùng đi với L để tìm đánh V thì Q đồng ý. Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 11/3/2024, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 51F2 – 0186 đến phòng trọ của Q tại địa chỉ 61L, đường HT06, Tổ 33, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12 rồi đưa xe cho Q điều khiển chở L đến Trường mầm non Hoa Thiên Lý để tìm V. Khi đến nơi, L nói Q vào quán nước đối diện ngôi, còn L điều khiển xe mô tô đi tìm hung khí để đánh V. L đến bãi đất trống thuộc Tổ 12, Khu phố 1, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 nhặt 02 cây gỗ vuông để trên ba ga xe mô tô rồi quay lại chỗ Q.

Đến khoảng 07 giờ 40 phút cùng ngày, L thấy V đưa con vào trường rồi đi ra thì L nói Q đi theo. Q điều khiển xe mô tô chở L ngồi ở phía sau cầm 02 cây gỗ để phía trước ngực rồi đuổi theo V. Khi đến khu vực bãi đất trống bên cạnh Công viên phần mềm Quang Trung thuộc Khu phố 1, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, L nói Q điều khiển xe chạy vượt lên để ép xe của V vào lề đường. Lúc này, V bỏ xe chạy bộ và truy hô “Cướp, cướp” thì L đưa 01 cây gỗ cho Q rồi cùng Q chạy bộ đuổi theo V khoảng 10 mét thì đuổi kịp. L cầm cây gỗ đánh trúng 01 cái vào vùng

lưng của V, V chạy quay lại đối diện với Q thì L tiếp tục đuổi theo đánh tiếp 01 cái vào lưng và 01 cái vào tay phải của V. Q cầm cây gỗ đánh vào cẳng chân trái của V làm cho V loạng choạng. Lúc này, L dùng chân phải đá 01 cái trúng vào mặt V, Q dùng tay đánh vào lưng và dùng cây gỗ đánh vào chân phải của V. V bỏ chạy về hướng trường học mầm non Hoa Thiên Lý thì L và Q không đuổi theo nữa. Q đưa cây gỗ cho L cầm rồi điều khiển xe mô tô chở L tẩu thoát. Trên đường đi, L vứt 02 cây gỗ vào bụi cây ven đường tại bãi đất trống, thuộc Tổ 12, Khu phố 1, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12.

Cùng ngày, bà Nguyễn Thị H6 là vợ của Nguyễn Thanh V đến Công an phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 trình báo sự việc. Sau đó, Nguyễn Thanh V có đơn yêu cầu giám định tỉ lệ thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với người đã gây thương tích cho V.

Qua điều tra, truy xét, Cơ quan điều tra tiến hành mời Nguyễn Văn L và Trần Văn Q về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, L và Q đã thừa nhận hành vi cố ý gây thương tích như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1846/KLTTCT-C09B ngày 13/3/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Thanh V:

“Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích như sau:

Diện sưng nề, thay đổi sắc tố da cánh tay phải: 0,5%.

Diện xây sát da cẳng tay phải: 0,5%.

Diện thay đổi sắc tố da vùng lưng phải: 0,5%. Vết xây sát da vùng lưng phải: 0,5% .

Vết xây sát da cùi lưng phải: 05%.

Diện thay đổi sắc tố da vùng lưng trái: 0,5%. Vết xây sát da gối phải: 0,5%.

Vết thương rách da mặt trước cẳng chân trái, kích thước trung bình: 02%.

Gãy 1/3 dưới xương cánh tay phải: 11% .

Áp dụng phương pháp cộng trừ tại Thông tư, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thanh V tại thời điểm giám định là: 14%.

Các thương tích trên cơ thể Nguyễn Thanh V có đặc điểm phù hợp do vật tày tác động gây ra, không gây nguy hiểm đến tính mạng” .

Vật chứng:

02 cây gỗ hình chữ nhật kích thước 60x4x2cm.

01 xe mô tô biển số 51F2-0186, loại xe: Hai bánh từ 50 – 175 cm³, nhãn hiệu: Honda, số loại: Dream, màu sơn: Nâu, số máy: C100ME-0347319, số

khung: C100M-0347319 dung tích xi lanh: 97 cm³. Qua xác minh, do bà Nguyễn Thị Phương Hà đứng tên trên giấy đăng ký, bà Hà đã đi khỏi nơi cư trú nên chưa làm việc được. Nguyễn Văn L trình bày mua xe mô tô trên của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) vào năm 2020. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô trên nhưng chưa có ai đến liên hệ làm việc.

01 USB chứa hình ảnh liên quan đến vụ án, lưu kèm hồ sơ.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thanh V đã nhận bồi thường của gia đình các bị cáo nên không có yêu cầu.

Tại Cáo trạng số: 217/CT-VKSQ12 ngày 03/07/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Văn L, Trần Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên. Các bị cáo xác định không có người khác tham gia hay xúi giục các bị cáo gây thương tích cho anh Nguyễn Thanh V.

Bị hại Nguyễn Thanh V cho rằng không rõ nguyên nhân vì sao các bị cáo gây thương tích cho anh, anh không rõ có người khác liên quan đến việc gây thương tích cho anh. Về phần dân sự thì gia đình các bị cáo đã bồi thường xong, anh không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Trần Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm d khoản 1 Điều 52, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Trần Văn Q từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lưu vào hồ sơ vụ án thì không đề cập giải quyết.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 02 cây gỗ hình chữ nhật kích thước 60x4x2cm.

Thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 xe mô tô biển số 51F2-0186, hết thời hạn mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 11/3/2024, khi anh Nguyễn Thanh V điều khiển xe mô tô đến khu vực bãi đất trống bên cạnh Công viên phần mềm Quang Trung thuộc Khu phố 1, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 thì Trần Văn Q điều khiển xe mô tô biển số 51F2-0186 ép xe anh V vào lề đường. Anh V bỏ xe chạy thì L và Q xuống xe đuổi theo và có hành vi sử dụng cây gỗ, tay, chân gây tổn thương cơ thể của anh V với tỷ lệ 14%. L, Q không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng L, Q đã dùng cây gỗ gây là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Hành vi của L, Q thuộc trường hợp sử dụng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ được quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn cơ thể là 14%. Vì vậy, L, Q đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo phạm tội có tính đồng phạm giản đơn, không có tổ chức. Trong đó L với vai trò rủ rờ, Q có vai trò giúp sức tích cực trong việc thực hiện tội phạm.

[4] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã động viên gia đình bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là mang tính chất côn đồ, coi thường sức khỏe của người khác. Tòa án đã áp dụng tình tiết mang tính chất côn đồ đối với các bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự nên Tòa án không áp dụng tình tiết tăng nặng có tính chất côn đồ theo điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường và không có yêu gì khác nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng Cơ quan điều tra đã lưu vào hồ sơ vụ án thì không đề cập giải quyết.

[7.1] 02 cây gỗ hình chữ nhật kích thước 60x4x2cm là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.2] 01 xe mô tô nhãn hiệu biển số 51F2-0186. Qua xác minh, do bà Nguyễn Thị Phương H5 đứng tên trên giấy đăng ký, bà H5 đã đi khỏi nơi cư trú nên chưa làm việc được. Nguyễn Văn L trình bày mua xe mô tô trên của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) vào năm 2020. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô trên nhưng chưa có ai đến liên hệ làm việc. Xét thấy, xe không rõ chủ sở hữu, bị cáo L dùng làm phương tiện phạm tội. Vì vậy, giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Trần Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2024.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2024.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 cây gỗ hình chữ nhật kích thước 60x4x2cm.

Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 xe mô tô biển số 51F2-0186, loại xe: Hai bánh từ 50 – 175 cm³, nhãn hiệu: Honda, số loại: Dream, màu sơn: Nâu, số máy: C100ME-0347319, số khung: C100M-0347319 dung tích xi lanh: 97 cm³ trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 186/QĐ-VKS ngày 03/7/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 12).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 12; (1)
- Nhà tạm giữ Công an Quận 12; (4)
- Thi hành án hình sự; (8)
- Bị cáo; (2)
- Những người tham gia tố tụng khác; (2)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (26)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp